

Số: 192/TB-CCTHADS

Vĩnh Hưng, ngày 15 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ Điều 20, Điều 98 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số 02/2019/QĐST.DS ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số 34/2019/QĐST.DS ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số 22/2020/QĐST.DS ngày 23/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số 08/2023/DSST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số 07/2023/DSST ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số 12/2023/DSST ngày 23/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 325/QĐ-CCTHADS ngày 02/01/2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 301/QĐ-CCTHADS ngày 18/12/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 73/QĐ-CCTHADS ngày 13/10/2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 332/QĐ-CCTHADS ngày 16/5/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 37/QĐ-CCTHADS ngày 01/10/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 391/QĐ-CCTHADS ngày 16/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 352/QĐ-CCTHADS ngày 10/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 388/QĐ-CCTHADS ngày 16/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 390/QĐ-CCTHADS ngày 16/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 596/QĐ-CCTHADS ngày 09/8/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 510/QĐ-CCTHADS ngày 12/7/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;



Căn cứ Quyết định thi hành án số 91/QĐ-CCTHADS ngày 30/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 06/QĐ-CCTHADS ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Căn cứ Thông báo về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản số: 187/TB-CCTHA ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng.

Đã hết thời hạn theo nội dung thông báo công khai nêu trên. Hiện có 02 Công ty Thẩm định giá nộp hồ sơ năng lực thẩm định giá tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng.

Căn cứ Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm các tổ chức Thẩm định giá tài sản (Ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-TCTHA ngày 12/12/2020 về việc ban hành quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án);

Căn cứ báo cáo kết quả về việc đánh giá, chấm điểm các tổ chức Thẩm định giá số 25/BC-CCTHADS ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Kết quả lựa chọn Công ty TNHH thẩm định giá Đỉnh Vàng. Trụ sở chính Căn AV2-1, Khu Hado Garden Vilas, Hẻm 766 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh. Chi nhánh tại Long An, địa chỉ: 35 Nguyễn Hữu Thọ, khu phố 2, phường 3, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An có số điểm cao hơn và đủ điều kiện, tiêu chuẩn để thẩm định giá tài sản kê biên.

Nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện thông báo cho các bên đương sự được biết. Đề nghị Công ty TNHH thẩm định giá Đỉnh Vàng liên hệ với chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An để nhận hồ sơ ký hợp đồng và tiến hành thẩm định giá đối với các loại tài sản kê biên gồm:

1. Quyền sử dụng đất:

Thửa đất số 13, tờ bản đồ số 2-1, diện tích đo đạc 98.1 m², mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn, đất tọa lạc tại: ấp 1, xã Hưng Điền A, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An, đất do bà Lâm Thị Thu đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 453349, số vào sổ GCN: CH 03754, do UBND huyện Vĩnh Hưng cấp ngày 07/8/2018. Đất có tứ cận cụ thể như sau:

- Phía Đông giáp: Đường số 7, đường số 4;
- Phía Tây giáp: Thửa số 14 Hộ Nguyễn Thành Hưng;
- Phía Nam giáp: Thửa số 14 Hộ Nguyễn Thành Hưng, đường số 4;
- Phía Bắc giáp: Thửa số 12 Hộ Nguyễn Văn Sơn, Đường số 7.

2. Công trình xây dựng trên thửa đất số 13, tờ bản đồ số 2-1 gồm:

- 01 (Một) căn nhà tạm của ông Nguyễn Thành Hưng và bà Lâm Thị Thu (là người phải thi hành án), căn nhà tạm được cất trên thửa đất số 13, tờ bản đồ số 2-1, căn nhà có diện tích 98,1 m², có kết cấu Vách tôn, máy tôn, cột bằng cây gỗ tạp, nền lót gạch, có cửa chính bằng sắt, căn nhà do ông Nguyễn Thành Hưng và bà Lâm Thị Thu đang sinh sống.

3. Quyền sử dụng đất:

Thửa đất số 14, tờ bản đồ số 2-1, diện tích đo đạc 100 m², mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn, đất tọa lạc tại: ấp 1, xã Hưng Điền A, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An, đất do ông Nguyễn Thành Hưng đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 453348, số vào sổ GCN: CH 03755, do UBND huyện Vĩnh Hưng cấp ngày 07/8/2018. Đất có tứ cận cụ thể như sau:

- Phía Đông giáp: Thửa số 13 Hộ Lâm Thị Thu, đường số 4;
- Phía Tây giáp: Thửa số 15 Hộ Võ Thị Thủy;
- Phía Nam giáp: Thửa số 15 Hộ Võ Thị Thủy, đường số 4;
- Phía Bắc giáp: Thửa số 11, thửa số 13 Hộ Nguyễn Văn Sơn, Lâm Thị Thu.

4. Công trình xây dựng trên thửa đất số 14, tờ bản đồ số 2-1 gồm:

- 01 (Một) căn nhà tạm của ông Nguyễn Quốc Khánh (là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan), căn nhà tạm được cất trên thửa đất số 14, tờ bản đồ số 2-1, cất trên đất của ông Nguyễn Thành Hưng là người phải Thi hành án, ông Hưng đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, căn nhà có diện tích 100 m², có kết cấu Vách tôn, máy tôn, cột bằng cây gỗ tạp, nền chán xi măng, có cửa chính bằng nhôm + kính, căn nhà do ông Nguyễn Quốc Khánh cùng các con của ông Khánh đang sinh sống.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Lãnh đạo CCTHADS huyện (báo cáo);
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Tổng cục THADS;
- Trang thông tin điện tử Cục THADS;
- Cty TNHH thẩm định giá Đỉnh Vàng;
- Niêm yết tại trụ sở;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Văn Nhựt





Vĩnh Hưng, ngày 15 tháng 01 năm 2024

PHỤ LỤC 1
BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CÁC TỔ CHỨC
THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN

(Ban hành kèm theo Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá,
đấu giá tài sản để thi hành án)

Tiêu chí có dấu (*) là tiêu chí bắt buộc cần đạt được

Đối với Công ty Thẩm định giá Đỉnh Vàng – CN Long An; địa chỉ: Số 35,
đường Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 2, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	TỔNG		100	99	
I.	Năng lực pháp lý (tối đa 15 điểm)		15	14	
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản	Có 2 chi nhánh trở lên	5	5	- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp. - Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá. - Thông báo của Bộ Tài chính về việc điều chỉnh danh sách doanh nghiệp thẩm định giá và doanh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá tài sản hàng năm
		Chỉ có 01 chi nhánh	4		
		Không có chi nhánh	3		
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh nghiệp, được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội và được Bộ Tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề	Trên 07 thẩm định viên	5		
		Từ 05 đến 07 thẩm định viên	4	4	
		Dưới 05 thẩm định viên	3		
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá	Trên 05 năm	5	5	
		Từ 03 năm đến 05 năm	5		
		Dưới 03 năm	4		
II.	Năng lực kinh nghiệm (tối đa 60 điểm)		60	60	

1	Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06 tháng gần tương tự với tài sản kê biên, đã phát hành báo cáo thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá	Trên 30 hồ sơ	15	15	
		Từ 20 đến 30 hồ sơ	14		
		Dưới 30 hồ sơ	13		
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá	Không bị xử phạt vi phạm hành chính	10	10	
		Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính	9		
		Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khắc phục xong	8		
		Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính	0		
3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá	Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	5	5	
		Từ 07 đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	4		
		Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	3		
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến kết quả thẩm định giá	Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình	10	10	
		Trong thời gian 03 đến 05 ngày làm việc	9		
		Trên 05 ngày làm việc	8		
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	Có hệ thống phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu	10	10	
		Không có phần mềm nhưng có hệ	9		

		thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu			
		Không có phần mềm	0		
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá do Bộ Tài chính công bố	Từ 80 điểm trở lên	10	10	
		Từ 70 đến dưới 80 điểm	9		
		Từ 60 đến dưới 70 điểm	8		
III.	Năng lực tài chính		15	15	
1	Có biểu giá dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website của Công ty		5	5	
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	Thấp nhất trong số các hồ sơ đăng ký	5	5	
		Thấp thứ 2	4		
		Thấp thứ 3	3		
		Thấp thứ 4	2		
		Thấp thứ 5 trở đi	1		
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá trên Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	Trên 5 tỷ/năm	5	5	
		Từ 3-5 tỷ/năm	4		
		Từ 1-3 tỷ/năm	3		
		Dưới 1 tỷ/năm	2		
IV.	Tiêu chí khác (doanh nghiệp; vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp; điều kiện đặc thù của địa phương...)		10	10	

Điểm chấm: 99 điểm / 100 điểm

Lưu ý: Đối với mục IV “tiêu chí khác”, căn cứ khung tiêu chí này, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm xây dựng tiêu chí cụ thể lựa chọn tổ chức thẩm định giá phù hợp với tính chất, đặc điểm của từng loại tài sản, đặc thù từng địa phương (nếu có).

CHẤP HÀNH VIÊN


Nguyễn Văn Nhứt

CHI CỤC TRƯỞNG


Nguyễn Văn Việt





Vĩnh Hưng, ngày 15 tháng 01 năm 2024

PHỤ LỤC 1
BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CÁC TỔ CHỨC
THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN

(Ban hành kèm theo Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá,
đấu giá tài sản để thi hành án)

Tiêu chí có dấu (*) là tiêu chí bắt buộc cần đạt được

Đối với Công ty Cổ phần thẩm định giá Việt Tín Văn phòng đại diện tại
Long An, địa chỉ: H-06, đường số 1, KCD- Khu hành chính tỉnh, Phường 6,
Thành Phố Tân An, tỉnh Long An.

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	TỔNG		100	98	
I.	Năng lực pháp lý (tối đa 15 điểm)		15	13	
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản	Có 2 chi nhánh trở lên	5	5	- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp. - Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá. - Thông báo 1079 của Bộ Tài chính về việc điều chỉnh danh sách doanh nghiệp thẩm định giá và doanh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá tài sản hàng năm
		Chỉ có 01 chi nhánh	4		
		Không có chi nhánh	3		
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh nghiệp, được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội và được Bộ Tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề	Trên 07 thẩm định viên	5		
		Từ 05 đến 07 thẩm định viên	4	3	
		Dưới 05 thẩm định viên	3		
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá	Trên 05 năm	5	5	
		Từ 03 năm đến 05 năm	5		
		Dưới 03 năm	4		
II.	Năng lực kinh nghiệm (tối đa 60 điểm)		60	60	

1	Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06 tháng gần tương tự với tài sản kê biên, đã phát hành báo cáo thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá	Trên 30 hồ sơ	15	15	
		Từ 20 đến 30 hồ sơ	14		
		Dưới 30 hồ sơ	13		
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá	Không bị xử phạt vi phạm hành chính	10	10	
		Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính	9		
		Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khắc phục xong	8		
		Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính	0		
3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá	Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	5	5	
		Từ 07 đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	4		
		Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	3		
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến kết quả thẩm định giá	Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình	10	10	
		Trong thời gian 03 đến 05 ngày làm việc	9		
		Trên 05 ngày làm việc	8		
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	Có hệ thống phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu	10	10	
		Không có phần mềm nhưng có hệ	9		

		thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu			
		Không có phần mềm	0		
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá do Bộ Tài chính công bố	Từ 80 điểm trở lên	10	10	
		Từ 70 đến dưới 80 điểm	9		
		Từ 60 đến dưới 70 điểm	8		
III.	Năng lực tài chính		15	15	
1	Có biểu giá dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website của Công ty		5	5	
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	Thấp nhất trong số các hồ sơ đăng ký	5	5	
		Thấp thứ 2	4		
		Thấp thứ 3	3		
		Thấp thứ 4	2		
		Thấp thứ 5 trở đi	1		
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá trên Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	Trên 5 tỷ/năm	5	5	
		Từ 3-5 tỷ/năm	4		
		Từ 1-3 tỷ/năm	3		
		Dưới 1 tỷ/năm	2		
IV.	Tiêu chí khác (doanh nghiệp; vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp; điều kiện đặc thù của địa phương...)		10	10	

Điểm chấm: 99 điểm / 100 điểm

Lưu ý: Đối với mục IV "tiêu chí khác", căn cứ khung tiêu chí ngày, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm xây dựng tiêu chí cụ thể lựa chọn tổ chức thẩm định giá phù hợp với tính chất, đặc điểm của từng loại tài sản, đặc thù từng địa phương (nếu có).

CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Văn Nhựt

CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Việt

